

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

I. Giới thiệu:

1.1. Tên dự án: Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch kết hợp đầu giá QSD đất Lương Quy 5, xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh;

1.2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư – hạ tầng xã Thụ Lâm;

1.3. Quy mô đầu tư:

Tổng diện tích khu đất nghiên cứu khoảng 8.3ha, bao gồm các hạng mục: Thu hồi GPMB; san nền; xây dựng đường giao thông; hệ thống thoát nước; cấp nước; cấp điện; hệ thống PCCC; cây xanh; chiếu sáng và các hạng mục HTKT khác....đồng bộ theo quy hoạch.

Thiết kế san nền:

Thiết kế san nền trong khu đất theo phương pháp đường đồng mức với cao độ san nền $H_{max} = 12,00m$, $H_{min} = 10,74m$, độ dốc san nền từ 0,5%. San nền bằng cát đen đạt độ chặt $K=0,90$. Khối lượng tính toán san nền được thực hiện bằng phương pháp lưới ô vuông kích thước ô 10x10m.

Thiết kế đường giao thông:

+ Tuyến 1A: Có chiều dài khoảng 270,70m, bề rộng nền đường 15,50m. Trong đó mặt đường rộng 7,5m; vỉa hè hai bên mỗi bên rộng 4,0m.

+ Tuyến 1: Có chiều dài khoảng 363,66m, bề rộng nền đường 17,00m. Trong đó mặt đường rộng 7,0m; vỉa hè hai bên mỗi bên rộng 5,0m.

+ Tuyến 2: Có chiều dài khoảng 249,87m, bề rộng nền đường 14,00m. Trong đó mặt đường rộng 6,0m; vỉa hè hai bên mỗi bên rộng 4,0m.

+ Tuyến 3: Có chiều dài khoảng 87,54m, bề rộng nền đường 14,00m. Trong đó mặt đường rộng 6,0m; vỉa hè hai bên mỗi bên rộng 4,0m.

+ Tuyến 4: Có chiều dài khoảng 88,51m, bề rộng nền đường 14,00m. Trong đó mặt đường rộng 6,0m; vỉa hè hai bên mỗi bên rộng 4,0m.

+ Tuyến 5: Có chiều dài khoảng 403,34m, bề rộng nền đường 15,50m. Trong đó mặt đường rộng 7,5m; vỉa hè hai bên mỗi bên rộng 4,0m.

+ Tuyến 5.1: Có chiều dài khoảng 95,80m, bề rộng nền đường 4,15-4,75m (chỉ thiết kế bó vỉa, không thiết kế vỉa hè)

+ Tuyến 6: Có chiều dài khoảng 110,08m, bề rộng nền đường 14,00m. Trong đó mặt đường rộng 6,0m; vỉa hè hai bên mỗi bên rộng 4,0m.

+ Tuyến 7: Có chiều dài khoảng 192,56m, bề rộng nền đường 15,50m. Trong đó mặt đường rộng 7,5m; vỉa hè hai bên mỗi bên rộng 4,0m.

+ Tuyến 8: Có chiều dài khoảng 120,06m, bề rộng nền đường 14,00m. Trong đó mặt đường rộng 6,0m; vỉa hè hai bên mỗi bên rộng 4,0m.

+ Tuyến 9: Có chiều dài khoảng 131,73m, bề rộng nền đường 14,00m. Trong đó mặt đường rộng 6,0m; vỉa hè hai bên mỗi bên rộng 4,0m.

+ Tuyến 10: Có chiều dài khoảng 232,20m, bề rộng nền đường 14,00m. Trong đó mặt đường rộng 6,0m; vỉa hè hai bên mỗi bên rộng 4,0m.

Tổng chiều dài các tuyến đường khoảng $L=2346,05m$.

a. Thiết kế mặt đường:

* Kết cấu KC1 áp dụng cho các tuyến đường nội bộ ($E_{yc}=120Mpa$): Kết cấu mặt đường làm mới KC1 ($E_{yc}=120Mpa$): Bê tông nhựa chặt – BTNC12.5 dày 4cm; tưới nhựa dính bám TCN 0.5kg/m²; bê tông nhựa chặt – BTNC19 dày 6cm; tưới nhựa thấm bám TCN 1kg/m²; cấp phối đá dăm loại I dày 15cm; cấp phối đá dăm loại II dày 25 cm; vải địa kỹ thuật không dệt $N=12KN/m$; cát đen đầm chặt K98 dày 30cm.

b. Thiết kế vỉa hè:

Kết cấu lát hè: Thực hiện theo thiết kế mẫu hè đường đô thị trên địa bàn thành phố Hà Nội (ban hành kèm theo quyết định số 1303/QĐ-UBND ngày 21/3/2019 của UBND thành phố Hà Nội).

* Kết cấu lát hè gồm các lớp sau đây: Gạch bê tông M300 vân đá KT 40x40x4cm; vỉa xi măng M100 dày 2cm; bê tông xi măng M150 dày 8cm; lớp nilong; lớp đắp cát đầm chặt K90.

- Bó vỉa và đan rãnh: Đặt bó vỉa tại vị trí hè bằng BTXM M300 kích thước 26x18x100cm kết hợp với đan rãnh kích thước 50x30x6cm bằng BTXM M300 trên lớp bê tông đệm móng M150. Tại các vị trí nút giao thiết kế bó vỉa 26x18x25cm với bán kính cong tối thiểu $R_{min}=5.0m$.

- Bó gáy vỉa hè: Bó gáy vỉa hè được xây bằng gạch xây VXM M75 có chiều cao 30-50cm trên lớp bê tông đệm móng M100 dày 10cm trong phạm vi ranh giới giữa khu vực san nền với mép hè của tuyến đường giao thông.

c. Cây xanh:

- Cây xanh trên hè: cây được trồng với khoảng cách 6-10m/cây. Cây trồng trong dự án là cây bóng mát. Cây xanh mang trồng phải có đường kính thân cây (tại vị trí 1,3m tính từ mặt đất) từ 15- 20cm, với chiều cao và tán cây đảm bảo không ảnh hưởng đến tầm nhìn giao thông, chiều cao phát triển 6-8m. Thân cây thẳng, phần cành cao, dáng cân đối, không sâu bệnh, có hoa đẹp, chịu được thời tiết khắc nghiệt, cây ít lá rụng, xanh tốt quanh năm. Bó gốc cây bằng bê tông vân đá M300 đá 1x2, móng bằng BTXM M150 đá 2x4, cao độ ô trồng cây bằng cao độ mặt lát hè, kích thước hố gốc cây là: 1,4m x 1,4m.

d. Thiết kế tổ chức giao thông:

Phản tổ chức giao thông chủ yếu chỉ dùng vạch sơn, biển báo, tuân thủ theo đúng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2024/BGTVT. Thiết kế tổ chức giao thông tạo ra luồng giao thông 2 chiều độc lập.

+ Vạch số 1.1: Vạch phân chia hai chiều xe chạy (vạch tim đường).

+ Vạch 3.1a (vạch sơn mép đường).

+ Vạch 7.3 (vạch cho người đi bộ).

+ Vạch số 9.3: Vạch mũi tên chỉ hướng trên mặt đường.

+ Vạch sơn giảm tốc

Thiết kế hệ thống thoát nước mưa:

- Xây dựng tuyến cống hộp BxH=400x600; 600x600; 600x800; 800x800; 800x1000; thoát nước mưa dọc các tuyến đường trong khu vực dự án. Dọc các tuyến đường bố trí hệ thống ga thăm và các ga thu trực tiếp hai bên mép đường.

- Độ dốc trung bình dọc tuyến theo tiêu chuẩn tối thiểu lấy bằng 1/D. Thiết kế theo nguyên tắc nổi bằng đỉnh, cao độ đáy cống được thiết kế đảm bảo độ dốc đáy cống tối thiểu tuân thủ theo quy phạm.

- Giải pháp thiết kế ga thu thăm, kết cấu cống:

+ Bố trí các hố ga thăm dọc theo tuyến cống theo quy trình, ngoài ra còn bố trí các ga thăm tại các vị trí chuyển hướng, thay đổi đường kính, tại các ngã đầu nối với tuyến đường thiết kế. Khoảng cách các hố ga trung bình từ 30m/hố. Cao độ đáy ga thấp hơn cao độ đáy cống thấp nhất là 30cm tại các vị trí tương ứng;

+ Kết cấu cống: Cống hộp BTCT được chế tạo trong nhà máy bằng công nghệ rung lõi. Cống chịu tải trọng HL93 (cống dưới đường), được chế tạo bằng công nghệ đúc rung lõi. Cống khớp nối với nhau theo phương pháp xắm;

+ Kết cấu ga thăm: Thân ga, tấm đan, đế ga bằng BTCT M250 đúc sẵn, cổ ga bằng BTCT M250, dưới đáy ga đệm lớp đá dăm đá 2x4 dày 10cm. Nắp ga Composite cấp D tải trọng 400KN, kích thước 850x850mm;

+ Kết cấu ga thu trực tiếp: Cấu tạo ga thu BTCT: thân ga và móng ga đổ BTCT M250, dưới đáy ga đệm lớp đá dăm đá 2x4 dày 10cm. Bộ song chắn rác Composite chịu tải trọng 250KN, kích thước song chắn rác: 430x860mm.

Thiết kế hệ thống thoát nước thải:

- Giai đoạn hiện tại, khi chưa xây dựng hệ thống thoát nước thải của thành phố (hệ thống thoát nước, trạm bơm) nước thải sau khi được thu gom sẽ thoát về tuyến cống thoát nước thải D300 rồi dẫn về trạm xử lý nước thải cục bộ công suất 170m³/ngày.đêm tại ô cây xanh CX-14 của dự án, sau khi nước thải xử lý đạt tiêu chuẩn sẽ đầu nối thoát vào hệ thống thoát nước thải của dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường bao phía Tây thôn Lương Quy, xã Xuân Nộn và đoạn nối từ Chùa Kim Quy đến Trung tâm Mầm Non xã Xuân Nộn.

- Giai đoạn sau: Khi hệ thống thoát nước thải thành phố được xây dựng, đầu nối vào hệ thống thoát nước thải của thành phố, dẫn về trạm xử lý nước thải tập trung.

- Ga thăm: Thân ga, tấm đan, đế ga bằng BTCT M250, cổ ga bằng BTXM M250, dưới đáy ga đệm lớp đá dăm dày 10cm. Nắp ga Composite cấp C tải trọng 125KN, kích thước 850x850mm. Chiều cao ga được thay đổi theo chiều cao tổng của ga và có thể được thay đổi căn cứ vào trí ga thăm thực tế tại hiện trường.

Thiết kế hệ thống cấp nước:

a. Tuyến ống phân phối và dịch vụ:

- Ống cấp nước phân phối: Cắt ngang bố trí tuyến ống cấp nước phân phối D200, D110. Tuyến ống đi trên hè cách mép chỉ giới khoảng 1,0m và nằm dưới kết cấu lát hè. Độ sâu chôn ống tối thiểu 0,7m.

- Ống cấp nước dịch vụ: Các tuyến ống dịch vụ Ø63- Ø50 HDPE là mạng cụt, chủ yếu lấy nước từ các tuyến phân phối chính và nhánh, được xây dựng dọc theo các tuyến đường vào công trình tại khu vực xây dựng mới để cấp nước cho các công trình tiêu thụ.

b. Cấp nước phòng cháy chữa cháy:

Dọc tuyến ống phân phối DN110 bố trí trụ cứu hỏa lấy nước chữa cháy. Các trụ cứu hỏa được đặt trên vỉa hè gần các ngã giao nhau của đường ô tô và đặt các họng lớn hướng ra đường ô tô, khoảng cách trung bình các trụ khoảng $\leq 120m$. Trụ cứu hỏa thiết kế loại DN125 với 3 họng lấy nước, đáp ứng theo tiêu chuẩn chữa cháy TCVN 6379-2024.

Thiết kế vỉa hè thông:

* Hào kỹ thuật :

- Tuyến 1: Các đoạn thông thường (đoạn chỉ đi trên hè) sử dụng hào kỹ thuật BTCT kích thước BxH= 1.0mx1.0m được đúc sẵn, đỉnh hào cách mặt hè 1 khoảng 30cm. Với các đoạn đi qua nút giao, đường ngang dân sinh, đường quy hoạch sử dụng bó ống ngang đường, đỉnh ống cách mặt đường phải lớn hơn hoặc bằng 70cm. Đốc dọc hào kỹ thuật lấy theo đốc dọc hè trừ trường hợp xử lý giao cắt. Trên tuyến bố trí các ga kỹ thuật tại các vị trí thay đổi cấu kiện, tại các vị trí đổi hướng, các vị trí giao nhau và trên đường thẳng với khoảng cách trung bình giữa các hố ga là 24m-61m.

- Kết cấu :

+ Hào kỹ thuật BTCT kích thước BxH= 1.0mx1.0m được đúc sẵn để lắp ghép. Thân và cấu kiện sử dụng BTCT M250 đá 1x2cm. Hào kỹ thuật có nắp đáy BTCT mác 250 đá 1x2cm. Các cấu kiện thân hào dọc được liên kết bằng các đường hàn thép chờ và đổ BTXM M250, đá 1x2 đổ tại chỗ. Chống thấm hào bằng quét nhựa Bitum chống thấm 2 lớp mặt ngoài hào.

+ Hố ga thăm hào: Thân và đáy ga bằng BTCT mác 250 đá 1x2, đệm móng ga bằng bê tông lót M100, tấm đan ga bằng BTCT mác 250 đá 1x2. Nắp ga bằng gang hoặc vật liệu tương đương, nắp ga chịu tải trọng trên hè.

+ Hai bên thành hào kỹ thuật bố trí các thanh thép hình V63x63x6 làm giá đỡ các đường ống dây thông tin viễn thông và cáp điện. Tải trọng làm việc 1 thanh giá đỡ 300Kg. Thanh thép

dẹt 40x4mm được hàn vào các giá đỡ trong hào thanh này chạy dọc theo chiều dài hào kỹ thuật trên toàn tuyến và nối với cụm tiếp đất, cụm tiếp địa bố trí trung bình 100m/1 cụm.

* Bó ống thông tin:

- Dọc các tuyến đường còn lại xây dựng hệ thống cống bể chính (phục vụ kéo cáp chính) và tuyến ống phụ bằng ống PVC D110x5,5 trên hè phục vụ cho việc kéo cáp chính để cấp cáp cho toàn khu. Tại những điểm qua đường xây dựng ống PVC HI-3P D110x6,8mm để đảm bảo ống không bị ảnh hưởng đập vỡ.

- Trên tuyến xây dựng các bể 4TG tại các đầu tuyến và điểm kết nối xây dựng các bể 4TG. Trên các tuyến ống phụ xây dựng các ganivo nhỏ phục vụ cấp thuê bao cho các hộ dân 2 bên đường và tổ cọc tiếp địa cho toàn tuyến.

- Tại các bể ganivo lắp đặt 02 ống ngoi PVC D61x4,1mm và 01 tổ cọc đất, tại các ganivo loại nhỏ lắp đặt 01 ống ngoi PVC D61x4,1mm để dẫn cáp lên nhà thuê bao.

- Kết cấu ga bó ống: Đáy ga bằng bê tông xi măng M150 đá 2x4, thân ga xây gạch không nung VXM M75, trát lòng ga bằng VXM M75 dày 2cm, nắp ga bằng hợp kim gang, cổ ga bằng bê tông xi măng M250.

- Ga ni vô: Đáy ga bằng bê tông xi măng M150 đá 2x4, thân ga xây gạch không nung VXM M75, trát lòng ga bằng VXM M75 dày 2cm, nắp ga bằng hợp kim gang, cổ ga bằng bê tông xi măng M250.

Thiết kế chiếu sáng:

- Chiếu sáng đường giao thông:

+ Sử dụng đèn LED chiếu sáng đường phổ 75W.

+ Sử dụng cột thép tròn côn liền cần cao 8m, cần đèn 1,5m.

+ Móng BTXM M150 kích thước 0.8x0.8x1.0m.

+ Bố trí hệ thống tiếp địa, thiết bị điều khiển, chế độ vận hành, quản lý và bảo trì hệ thống chiếu sáng.

- Chiếu sáng đường dạo trong ô cây xanh: Sử dụng cột thép cao 8m lắp đèn LED 80W Năng lượng mặt trời.

Hạng mục cấp điện:

- Phần trung thế: Hạ ngầm tuyến đường dây trung thế lộ 471E1.49 từ cột 61 đến cột 67 đang nằm trong phạm vi GPMB, đồng thời kết nối đến các TBA xây dựng mới của dự án, sử dụng cáp ngầm trung thế 22kV- ruột đồng- 3x240mm² có lớp giáp bảo vệ, đặc tính chống thấm dọc.

- Phần trạm biến áp: Xây dựng mới 02 TBA QSD đất Lương Quy 5-01 và Lương Quy 5-02 công suất mỗi trạm 630kVA-22/0.4kV để cấp điện cho các lô đất nằm trong dự án, TBA được thiết kế theo kiểu trạm trụ thép hợp bộ trung hạ thế.

- Phần hạ thế: Xây dựng mới 25 tủ điện phân phối hạ áp thích hợp công tơ. Xây dựng các tuyến cáp ngầm hạ thế sau TBA QSD đất Lương Quy 5-01 và Lương Quy 5-02 đến các tủ công tơ, sử dụng cáp ngầm hạ áp Cu-4x120mm² có lớp giáp bảo vệ, đặc tính chống thấm dọc.

1.4. Địa điểm xây dựng: Xã Thụ Lâm, thành phố Hà Nội.

1.5. Loại, cấp công trình, nhóm dự án: Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp III; Dự án nhóm B.

- Tổng mức đầu tư: **215.584.686.000 đồng**;

- Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách.

2. Khái quát về gói thầu:

- Tên gói thầu: Gói thầu số 01: Tư vấn thiết kế bản vẽ thi công;
- Nguồn vốn: Ngân sách;
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng;
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: 1 giai đoạn, 2 túi hồ sơ;
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý I/2026;
- Loại hợp đồng: Trọn gói;
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 90 ngày.
- Giá gói thầu bao gồm đầy đủ thuế phí theo quy định hiện hành, thuế suất thuế GTGT là 10% (Khối lượng và Dự toán (Giá) gói thầu đang được lập tương ứng mức thuế VAT là 10%). Tại thời điểm thực hiện hợp đồng, hai bên sẽ xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành tương ứng với mức thuế VAT tại thời điểm nghiệm thu, thanh toán). Đối với giá dự thầu, khuyến khích nhà thầu đề xuất giá dự thầu tiết kiệm tối thiểu 5% so với giá gói thầu (dự toán gói thầu) theo Thông báo số 9886/VPCP-KTHT ngày 13 tháng 10 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ.

3. Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu: Lựa chọn nhà thầu Thiết kế bản vẽ thi công – dự toán có đủ năng lực, để triển khai thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở phù hợp với nhiệm vụ thiết kế, hồ sơ thiết kế cơ sở đã được phê duyệt. Thiết kế công trình đảm bảo về chất lượng đáp ứng tiêu chuẩn quy định hiện hành về xây dựng công trình. Đồng thời thiết kế đảm bảo mỹ quan, mỹ thuật phù hợp với mục đích công năng sử dụng của từng hạng mục công trình.

II. Phạm vi công việc:

1. Phạm vi công việc đối với nhà thầu

- Lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công - dự toán dự án: Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch kết hợp đấu giá QSD đất Lương Quy 5, xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh trên cơ sở dự án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Lập tổng dự toán xây dựng công trình đảm bảo chất lượng và quy định hiện hành.

- Các công việc thực hiện phải đảm bảo tuân thủ và phù hợp với nhiệm vụ thiết kế được phê duyệt.

2. Mô tả các nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu phải tiến hành trong thời gian thực hiện hợp đồng tư vấn

- Lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công (bao gồm cả phần thuyết minh) và tổng dự toán xây dựng công trình tất cả các công việc và hạng mục thuộc dự án: Xây dựng hoàn thiện HTKT theo quy hoạch kết hợp đấu giá QSD đất Lương Quy 5, xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh.

- Bố trí đủ cán bộ có kinh nghiệm và chuyên môn phù hợp để thực hiện lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công. Bố trí người có đủ điều kiện năng lực làm chủ nhiệm thiết kế, chủ trì thiết kế các bộ môn.

- Chỉ định cá nhân, bộ phận trực thuộc tổ chức của mình hoặc thuê tổ chức, cá nhân khác đủ điều kiện năng lực theo quy định để thực hiện công việc kiểm tra nội bộ chất lượng hồ sơ thiết kế.

- Trình chủ đầu tư hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công để được thẩm định, phê duyệt theo quy định của Luật xây dựng, tiếp thu ý kiến thẩm định và giải trình hoặc chỉnh sửa hồ sơ thiết kế theo ý kiến thẩm định; thực hiện điều chỉnh thiết kế theo quy định.

- Và các yêu cầu khác theo quy định pháp luật hiện hành;

3. Số lượng, quy cách hồ sơ giao nộp

+ Thuyết minh hồ sơ thiết kế: 08 bộ;

+ Bản vẽ thiết kế: 08 bộ;

+ Hồ sơ dự toán: 08 bộ;

+ USB chứa file định dạng Cad, word, excel, G8 hoặc F1...các sản phẩm của hợp đồng nêu trên được Chủ đầu tư chấp thuận, nghiệm thu;

- Quy cách hồ sơ: Theo Nghị định 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 và các quy định, quy phạm Nhà nước hiện hành.

4. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn: Ngay sau khi hợp đồng được ký kết.

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

- Thời gian thực hiện hợp đồng là 90 ngày (kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực), bao gồm cả ngày lễ, tết và ngày nghỉ (thời gian trên không bao gồm thời gian thẩm định, phê duyệt và các trường hợp bất khả kháng).

- Thời gian thiết kế tính từ ngày ký hợp đồng cho đến ngày hoàn thành, nghiệm thu bàn giao Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công.

- Nhà thầu căn cứ vào tiến độ dự án để lập tiến độ cụ thể cho từng nội dung công việc, cho các hạng mục thuộc phạm vi gói thầu từ đó lập Tổng tiến độ thực hiện đảm bảo tiến độ dự án.

- Trường hợp Nhà thầu phụ hoặc Nhà thầu chính gặp khó khăn dẫn đến chậm trễ thời gian thực hiện Hợp đồng thì một bên phải thông báo cho bên kia biết và báo cho Chủ đầu tư, đồng thời nêu rõ lý do cùng thời gian dự tính kéo dài. Sau khi nhận được thông báo kéo dài thời gian của

một bên, bên kia sẽ nghiên cứu xem xét việc chấp thuận gia hạn hợp đồng việc kéo dài thời gian thực hiện Hợp đồng;

- Nhà thầu báo cáo bằng văn bản về tiến độ thực hiện công việc tư vấn thiết kế vào sáng hoặc chiều thứ 2 hàng tuần tại Chủ đầu tư (Chủ đầu tư dự kiến sẽ tổ chức các buổi họp trực tiếp để trao đổi công việc vào sáng hoặc chiều thứ 2 hàng tuần, yêu cầu toàn bộ nhân sự bao gồm chủ nhiệm dự án và chủ trì các bộ môn và các nhân sự khác liên quan (nếu cần) tham gia gói thầu tham dự buổi họp. Trong trường hợp nhân sự vắng mặt quá 02 buổi họp mà không được sự chấp thuận của Chủ đầu tư thì Chủ đầu tư có quyền lập biên bản ghi nhận lại sự việc và có thể đơn phương chấm dứt hợp đồng, xử lý theo quy định pháp luật hiện hành). .

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

Nhà thầu phải tổ chức bộ máy hoạt động phục vụ cho công tác tư vấn lập Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công. Bộ máy hoạt động này phải bao gồm các bộ phận nhân sự đầy đủ, tương ứng và đáp ứng các yêu cầu của dự án, toàn bộ thiết bị văn phòng, trang thiết bị quản lý và các trang thiết bị cho hoạt động tư vấn lập Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công.

Nhà thầu phải đệ trình một danh sách nhân sự đầy đủ nhất đáp ứng cho từng hạng mục công việc của gói thầu.

Nhân sự cần thiết cho gói thầu và cho từng vị trí phải phù hợp với chức năng và nhiệm vụ được giao (theo yêu cầu trong phần năng lực nhà thầu).

Đối với kinh nghiệm của nhân sự đề xuất thực hiện: Hai công trình có tính chất tương tự có cấp thấp hơn liền kề với cấp của công trình đang xét, thì được đánh giá là một công trình tương tự;

Nhà thầu không bố trí đồng thời hoặc kiêm nhiệm các vị trí trong gói thầu. Trong trường hợp cần xác minh đối chiếu, CĐT có thể yêu cầu kiểm tra nhân sự chủ chốt kê khai tham gia gói thầu đến làm việc trực tiếp ở bước thương thảo hợp đồng kèm theo bản gốc bằng cấp, chứng chỉ và Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân. Nếu Nhà thầu không bố trí đầy đủ nhân sự theo bảng kê sẽ bị coi là kê khai gian lận.

V. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

CĐT cung cấp điều kiện làm việc, cán bộ hỗ trợ của CĐT và những tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ của tư vấn, kể cả các tài liệu nghiên cứu liên quan hiện có nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu thực hiện nhiệm vụ của mình;

Giám sát và đánh giá thường xuyên, sát sao theo kế hoạch thực hiện; lên kế hoạch phối hợp giải quyết các nội dung công việc với các bên liên quan nhằm đảm bảo chất lượng và tiến độ.